

CÔNG TY CỔ PHẦN VT LIGHTING
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VT LIGHTING

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VT LIGHTING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VT LIGHTING, JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109839562

3. Ngày thành lập: 30/11/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, Tòa nhà hỗn hợp Vườn Đào, ngõ 689 Lạc Long Quân, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 098.211.0750

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống đường ống cấp, thoát nước trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa; - Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa.	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của toà nhà; thử độ ẩm và các công việc thử nước, chống ẩm các toà nhà, chôn chân trụ, dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, uốn thép, xây gạch và đặt đá, lợp mái bao phủ toà nhà, dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, các công việc dưới bề mặt; xây dựng bể bơi ngoài trời; rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; thuê cần trục có người điều khiển.	4390

5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng. - Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-moóc và bán rơ-moóc; - Ô tô chuyên dụng: xe chở rác, xe quét đường, xe phun nước, xe trộn bê tông...; - Xe vận chuyển có hoặc không gắn thiết bị nâng hạ, cạp giữ loại dùng trong nhà máy, kho hàng, sân bay, bến cảng, sân ga xe lửa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
6.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. - Kinh doanh thiết bị máy móc, nguyên vật liệu, hương liệu ngành sản xuất rượu, bia, nước giải khát; - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; bình đun nước nóng; thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su; thiết bị vệ sinh. Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: - Tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện - Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không bao gồm tổ chức họp báo)	8230

13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương Mại 2005) (Không bao gồm hoạt động đấu giá và hoạt động Nhà nước cấm)	8299
14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản; - Kinh doanh, quản lý khu chế xuất, khu công nghiệp (Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)	6810
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới Bất động sản (Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014) (Không bao gồm hoạt động đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất)	6820
16.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
17.	Cho thuê xe có động cơ	7710
18.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì Chi tiết: - Sản xuất, buôn bán bao bì nhựa, bao bì các tông;	1702
19.	In ấn Chi tiết: - In ấn tem, nhãn ngành bia, rượu, nước giải khát (chỉ in ấn khi được sự đồng ý của chủ sở hữu);	1811
20.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
21.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết: - Sản xuất, lắp đặt, buôn bán các thiết bị cơ khí chính xác, kết cấu thép, các thiết bị chịu áp lực, máy xây dựng, máy phát điện, máy cơ khí, xe ô tô các loại;	2710
22.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740(Chính)
23.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
24.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô;	4931
25.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng và theo tuyến cố định (Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4932

26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4933
27.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa (Không bao gồm hoạt động kinh doanh dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay)	5229
29.	Chuyển phát Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh bưu kiện, bưu phẩm, quà tặng	5320
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy bay, phương tiện bay không kèm người điều khiển; - Cho thuê tàu, thuyền và kết cấu nổi không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu.	7730
31.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
32.	Xây dựng nhà để ở	4101
33.	Xây dựng nhà không để ở	4102
34.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
35.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: - Xây dựng đường cao tốc, đường ô tô, đường phố, các loại đường khác và đường cho người đi bộ; - Các công việc bề mặt trên đường phố, đường bộ, đường cao tốc, cầu, đường ngầm như: + Thi công mặt đường: rải nhựa đường, rải bê tông... + Sơn đường và các hoạt động sơn khác, + Lắp đặt đường chắn, biển báo giao thông và các loại tương tự, - Xây dựng cầu, bao gồm cả cầu (không tính cầu đường sắt); - Xây dựng hầm đường bộ; - Xây dựng đường cho tàu điện ngầm, - Xây dựng đường băng sân bay, sân đỗ máy bay.	4212
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
38.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
39.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

40.	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: - Xây dựng công trình thủy như: + Đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu), cửa cống... + Đập và đê. - Hoạt động nạo vét đường thủy.	4291
41.	Xây dựng công trình khai khoáng Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp khai khoáng không phải nhà như: + Nhà máy lọc dầu. + Công trình khai thác than, quặng...	4292
42.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
43.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời, công trình sân bay, công trình bến cảng, công trình công nghiệp, công trình thủy lợi, công trình ngầm, xây dựng đường hầm. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
44.	Phá dỡ	4311
45.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - Làm sạch mặt bằng xây dựng; - Vận chuyển đất: đào, lấp, san và ủi tại các mặt bằng xây dựng, đào móng, vận chuyển đá, ... - Khoan thăm dò, khoan lỗ kiểm tra, lấy mẫu thử để kiểm tra về địa chất, địa vật lý hoặc các mục đích tương tự; - Chuẩn bị mặt bằng để khai thác mỏ như: Chuyển vật công kênh và các hoạt động chuẩn bị, phát triển khác đối với mặt bằng và tài sản khoáng sản, ngoại trừ ở những vùng dầu và khí; - Hệ thống cấp thoát nước tại mặt bằng xây dựng; - Hệ thống cấp thoát nước nông nghiệp và lâm nghiệp; - Dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng. - Dịch vụ nổ mìn tại địa phương có hoạt động giới hạn trong phạm vi một vài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương mà không phải toàn lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Điều 43. Dịch vụ nổ mìn, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ) (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh ngành nghề sau khi có đủ điều kiện theo qui định pháp luật và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép)	4312
46.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Hoạt động lắp đặt hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng. Cụ thể: + Dây dẫn và thiết bị điện, + Đường dây thông tin liên lạc, + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, + Đĩa vệ tinh, + Hệ thống chiếu sáng, + Chuông báo cháy, + Hệ thống báo động chống trộm, + Tín hiệu điện và đèn trên đường phố, + Đèn trên đường băng sân bay.	4321
47.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
49.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
50.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Buôn bán hàng thủ công mỹ nghệ, hàng điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng, hàng nông, lâm, thủy, hải sản (Trừ bán lẻ vàng miếng, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH LY LIGHTING	Số 82, đường 23, khu đô thị thành phố Giao lưu, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	50,000	0109598317	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	50,000		
2	NGUYỄN HỮU NGŨ	Thôn Dục Nội, Xã Việt Hùng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	12,000	0010750048 73	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	36.000	360.000.000	12,000		

3	TÔ THỊ ĐUÔNG	Đội 7 Khê Nữ, Xã Nguyên Khê, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	114.000	1.140.000.000	38,000	001162014774
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	114.000	1.140.000.000	38,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TÔ THỊ ĐUÔNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 19/09/1962

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001162014774

Ngày cấp: 09/05/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Đội 7 Khê Nữ, Xã Nguyên Khê, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đội 7 Khê Nữ, Xã Nguyên Khê, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội